

Số: 29/2021/QĐST-VHNGĐ

Diễn Châu, ngày 17 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH**

- Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.
- Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ hồ sơ Việc hôn nhân và gia đình, thụ lý số: 34/2021/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021, giữa những người yêu cầu:

Chị Vũ Thị T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình

Anh Phạm Văn M, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã V, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 03 tháng 12 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về kết quả hòa giải thành đã được ghi tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận các nội dung hòa giải thành như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Phạm Văn M.

1.2. Về quan hệ con chung:

Giao con chung Phạm Vũ Hoàng N, sinh ngày 11/12/2015 cho chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Giao con chung Phạm Vũ Hoàng Tr, sinh ngày 24/03/2009 cho anh Phạm Văn M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vũ Thị Tr và anh Phạm Văn M vì anh M, chị T chưa có yêu cầu.

Chị Vũ Thị T, anh Phạm Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Nếu anh M, chị T lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị T, anh M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Diên Châu
- Các đương sự
- UBND phường T
- Lưu HS

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Danh Hùng